

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/DS-ST

Ngày: 10 - 9 - 2020

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thả

2. Ông Trần Việt Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 115/2020/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2020/QĐXX-ST ngày 11 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **Chị Lê Long X (Mỹ T)**, sinh năm 1977; có mặt.

Địa chỉ: Số 5/158, tổ 14, ấp T, xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1979; có mặt.

Địa chỉ: Tổ 10, ấp X, xã P, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị **Đinh Thị Trang T**, sinh năm 1983; vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 10, ấp X, xã P, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12 tháng 5 năm 2020 cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Long X trình bày:

Vào ngày 25/01/2017 (AL) chị có cho anh Nguyễn Thanh H vay số tiền 60.000.000 đồng, khi vay có làm giấy nợ, anh H ký tên vào trong giấy nợ. Khi vay thỏa thuận tiền lãi là 3%/tháng, không thế chấp tài sản, hạn 03 tháng sẽ trả tiền vay.

Nhưng từ lúc vay đến nay thì anh H chưa trả cho chị được số tiền gốc và lãi nào.

Nay, chị khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Thanh H và vợ anh H là chị Đinh Thị Trang T trả số tiền 60.000.000 đồng, không yêu cầu trả tiền lãi.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh H trình bày:

Anh thừa nhận vào ngày 25/01/2017, anh có vay của chị X số tiền 60.000.000 đồng, khi vay thỏa thuận tiền lãi là 5.000 đồng/triệu/ngày, khi vay dùng tiền vào mục đích làm ăn, buôn bán và cho người khác vay lại, anh không có thể chấp tài sản gì cho chị X. Sau khi vay anh có trả tiền lãi cho chị X nhưng không nhớ đã trả được bao nhiêu vì không có làm giấy tờ. Nay, chị X khởi kiện yêu cầu anh và vợ anh cùng trả số tiền vay 60.000.000 đồng thì anh đồng ý một mình anh trả số tiền 60.000.000 đồng, vợ anh không có liên quan gì đến số nợ này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đinh Thị Trang T đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, không có lý do, không có văn bản trình bày ý kiến.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh:*

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Chị Đinh Thị Trang T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị T là có căn cứ.

+ Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự 2015; các Điều 147, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Long X (Mỹ T) đối với anh Nguyễn Thanh H và chị Đinh Thị Trang T. Buộc anh H, chị T cùng có nghĩa vụ trả cho chị X số tiền 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng, ghi nhận chị X không yêu cầu tính lãi.

Về án phí: Anh H, chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đinh Thị Trang T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt,

không có lý do. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị T.

[2] Về nội dung vụ án: Anh Nguyễn Thanh H có vay của chị Lê Long X số tiền 60.000.000 đồng, khi vay thỏa thuận lãi suất 3%/tháng, anh H không thể chấp tài sản, hạn 03 tháng sau sẽ trả tiền, nhưng đến nay anh H chưa trả cho chị X được số tiền nào nên xảy ra tranh chấp.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Lê Long Xuyên, Hội đồng xét xử xét thấy:

Anh H có vay của chị X số tiền 60.000.000 đồng và tại giấy nhận nợ ngày 25/01/2017 anh H cũng thừa nhận có vay của chị X số tiền 60.000.000 đồng và đồng ý trả cho chị X số tiền 60.000.000 đồng.

Anh H cho rằng số tiền mà anh vay của chị X là nợ riêng của anh không liên quan đến chị T. Nhưng anh H thừa nhận từ khi kết hôn với chị T đến khi ly hôn năm 2019, nhưng hiện tại anh và chị T vẫn sống chung nhà với nhau, cùng chung chăm lo cho các con chung. Mặt khác, anh H trình bày anh vay tiền mục đích để cho người khác vay lại kiếm lãi nếu có lợi nhuận thì anh dùng tiền để lo cho con chung của anh và chị T, số nợ này phát sinh trong thời kỳ hôn nhân của anh H và chị T, số tiền vay này nhằm mục đích phục vụ việc làm kinh tế của anh H. Do đó, đây là nợ chung giữa anh H và chị T, nên yêu cầu của chị X là có cơ sở chấp nhận, buộc anh Nguyễn Thanh H và chị Đinh Thị Trang T cùng có trách nhiệm trả cho chị X số tiền vay gốc 60.000.000 đồng. Chị X không yêu cầu anh H, chị T trả tiền lãi nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của chị Lê Long X được chấp nhận nên anh Nguyễn Thanh H và chị Đinh Thị Trang T phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự; các Điều 144; 147; 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Long X (Mỹ T) đối với anh Nguyễn Thanh H và chị Đinh Thị Trang T về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc anh Nguyễn Thanh H và chị Đinh Thị Trang T cùng có nghĩa vụ trả cho chị Lê Long X (Mỹ T) số tiền 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng. Ghi nhận chị X không yêu cầu tính tiền lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Lê Long X (Mỹ T) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh Nguyễn Thanh H và chị Đinh Thị Trang T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Anh Nguyễn Thanh H và chị Đinh Thị Trang T phải chịu 3.000.000 (ba triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Lê Long X (Mỹ T) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho chị X số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị X đã nộp tại biên lai thu số 0000657 ngày 25/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(ĐÃ KÝ)

Phạm Thị Xuân Lan